TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
Tỉnh Khánh Hòa
_____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc
_____

Bản án số: 77/2017/HNGĐ-ST
Ngày 18/8/2017
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơn thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Thi

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hoa

Ông Nguyễn Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Nhật Linh – Kiểm sát viên

Ngày 18/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 07/2017/HNGĐ ngày 05/01/2017 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ ra xét xử số 74/2017/QĐST-HNGĐ ngày 03/7/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 64/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/7/2017, số 84/2017/QĐST-HNGĐ ngày 03/8/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1979

Trú tại: Thôn T, xã N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Ông Đinh Văn T – sinh năm 1974

Trú tại: Thôn T, xã N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày: Bà và ông Đinh Văn T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1998 đến năm 2002 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện NH, tỉnh Khánh Hòa (Nay là xã N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa) theo giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 31/5/2002. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do ông Thắng có người phụ nữ khác bên ngoài, không chăm lo cho gia đình, không quan tâm đến vợ con, bà đã nhiều lần khuyên nhủ, bỏ qua nhưng ông T không thay đổi mà còn đánh đập, xúc phạm đến bà nên bà và ông T sống ly thân từ tháng 02/2016 đến nay, vợ

chồng không thể hòa giải được nữa. Do vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Đinh Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng ông bà có 04 con chung là Đinh Thị Thanh V, sinh ngày 03/3/1999, Đinh Thị H, sinh ngày 19/9/2001, Đinh Thị Kiều O, sinh ngày 18/4/2006 và Đinh Văn V, sinh ngày 19/11/2011. Cháu V đã trưởng thành nên bà không yêu cầu giải quyết, bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Đinh Thị H, Đinh Thị V và Đinh Văn V đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Đinh Văn T mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên không lấy được lời khai.

* Ý kiến của Kiểm sát viên: Trong quá trình tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung vụ án thì bà Nguyễn Thị N và ông Đinh Văn Th tự nguyện đăng ký kết hôn và có giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Ninh Ích cấp năm 2002 nên quan hệ hôn nhân giữa bà N, ông T là hợp pháp. Trong quá trình chung sống ông T có quan hệ với người phụ nữ khác là vi phạm nghĩa vụ người chồng, vợ chồng đã sống ly thân nên yêu cầu ly hôn của bà N là có căn cứ. Trong quá trình giải quyết vụ án ông T đã không đến giải quyết, Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thu thập chứng cứ để tiến hành xét xử vắng mặt ông T. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập ông Đinh Văn T nhưng ông T cố tình vắng mặt, tại phiên tòa ông T tiếp tục vắng mặt lần hai; Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 207, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt ông Đinh Văn T.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị N với ông Đinh Văn T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Nguyễn Thị N và ông Đinh Văn T tự nguyện sống chung với nhau vào năm 1998 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện NH, tỉnh Khánh Hòa vào năm 2002 (Nay là xã N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa) theo giấy đăng ký kết hôn số 43 ngày 31/5/2002 nên quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông T là hợp pháp. Về tình trạng hôn nhân, theo lời khai của bà Nam trong thời gian chung sống vợ chồng có nhiều mẫu, ông T không chăm lo cho gia đình và có người phụ nữ khác bên ngoài nên vợ chồng đã sống ly thân. Mặc dù, đây chỉ là lời khai của bà N, qua xác minh thì

địa phương cũng không rõ tình trạng hôn nhân của bà N và ông T nhưng ông T không đến Tòa án để giải quyết vụ án là từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình nên lời khai của bà N là có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, xét thấy tình cảm của bà N không còn đối với ông T, đời sống vợ chồng không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

Về con chung: Hội đồng xét xử thấy việc bà N yêu cầu trực tiếp nuôi các con là Đinh Thị H, Đinh Thị Kiều O và Đinh Văn V, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con là phù hợp và có căn cứ vì hiện nay các con vẫn do bà Nam trực tiếp nuôi, việc chăm sóc, giáo dục các con bà Nam làm trọn nghĩa vụ của người mẹ. Do vậy, cần giao cháu cháu H, cháu O và cháu V cho bà N trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Cháu Đinh Thị Thanh V đã trưởng thành, bà N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Nam không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố dụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị N; Bà Nguyễn Thị N được ly hôn với ông Đinh Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung Đinh Thị H, sinh ngày 19/9/2001, Đinh Thị Kiều O, sinh ngày 18/4/2006 và Đinh Văn V, sinh ngày 19/11/201 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu H, cháu O và cháu V đủ 18 tuổi, bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đinh Văn T có quyền, nghĩa vụ được thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 200.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0012988 ngày 03/01/2017 của Chi cục thi

hành án thị xã Ninh Hòa; Bà Nguyễn Thị N còn phải nôp 100.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án sơ thẩm được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã Ninh Ích;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Xuân Thi